

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 09/2018/HSPT  
Ngày: 24-01-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Đồng Chung

*Các Thẩm phán:* Ông Lương Đức Dương và ông Lê Quốc Hương

*Thư ký phiên tòa:* Bà Lương Thúy Hảo là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông

*Đại diện VKSND tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Tố Quyên–  
Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2018/TLPT-HS ngày 05-01-2018 đối với bị cáo Nguyễn Cán K do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2017/HS-ST ngày 22-11-2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắk G'long.

***Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Cán K***, sinh ngày 24-2-1998 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn A, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cán Tất V và bà Nguyễn Thị T; đang tại ngoại – có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 01-8-2017, K điều khiển xe mô tô BKS 98N9-7816 (đây là xe của bà Nguyễn Thị T là mẹ bị cáo) chở Đặng Tâm T đến nhà ông Lê P tại thôn B, xã Q, huyện Đ chơi nhưng ông P có việc phải đi nên các bị cáo quay về; trên đường về đến đường be tiếp giáp với quốc lộ A thuộc thôn B, xã Q các bị cáo thấy xe mô tô BKS 48B1-309.35 của anh Lê Văn H dựng ở đường be không có người trông coi, trên xe vẫn còn chìa khóa xe nên T rủ K trộm cắp xe, K đứng canh giới tại ngã ba đường be còn T trực tiếp vào lấy trộm xe; sau khi trộm cắp được xe các bị cáo thống nhất T sẽ điều khiển xe trộm cắp được sang tỉnh Lâm Đồng để bán; do xe sắp hết xăng nên T điều khiển xe đến gửi nhà chị Sử Thị N tại bờ hồ thuộc thôn B, xã Q, sau đó T và K đến rầy nhà ông Đinh Văn Q và xin được của anh Đinh Nhật H (con ông Q) 20.000 đồng để đổ xăng; T quay lại nhà chị N lấy xe và chạy xe đến nhà anh Phạm Văn V tại thôn A, xã L, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; T có ý định cầm cố xe cho V với số tiền từ 1.500.000đ đến 2.000.000đ nhưng V không có

tiền nên V đã mang xe đến cầm cố cho anh Hà Minh T được 1.500.000đ, V đưa cho T 1.400.000đ và giữ lại 100.000đ; sau đó T quay lại xã Q gặp K và đưa cho K 200.000đ nhờ mua Card điện thoại hết 150.000đ, còn lại 50.000đ cho K; ngày 14-10-2017, K đến đầu thú tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 09-8-2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ kết luận: Xe mô tô BKS 48B1 - 309.35 nhãn hiệu Suzuki Viva trị giá 15.600.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2017/HS-ST ngày 22-11-2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắk G'long đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Cán K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Cán K 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn xử phạt đối với bị cáo T, quyết định xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 23-11-2017, bị cáo Nguyễn Cán K có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm. Bị cáo thừa nhận Tòa án nhân dân huyện Đắk G'long xử phạt bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu quan điểm và kết luận: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt và điều luật áp dụng.

Bị cáo không bào chữa gì chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2017/HS-ST ngày 22-11-2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắk G'long kết án bị cáo Nguyễn Cán K về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô trị giá 15.600.000đ. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu với vai trò đồng phạm giúp sức, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét thấy, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 nên Tòa án cấp sơ thẩm quyết định xử phạt bị cáo 06 tháng tù là mức hình phạt tù thấp nhất của khung hình phạt đã phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi

phạm tội của bị cáo gây ra. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới, do đó không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Cán K phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Cán K

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999: xử phạt bị cáo Nguyễn Cán K 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Cán K phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS – CA tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- CA huyện Đắk G'long;
- VKSND huyện Đắk G'long;
- TAND huyện Đắk G'long;
- Chi cục THA huyện Đắk G'long;
- Bị cáo;
- Lưu: THCTP; HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Đỗ Đồng Chung**